

Số: 24 /NQ-HĐND

Lộc Tân, ngày 24 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2026 - 2030 xã Lộc Tân

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LỘC TÂN
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Lộc Tân về việc cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Lộc Tân;

Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Tân; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã Lộc Tân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Lộc Tân, cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là

Hoàng Mạnh Thường



Phụ lục I
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 XÁ LỘC TẤN

(Kèm theo Nghị quyết số 24 /NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân xã Lọc Tấn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch 2026 - 2030
	TỔNG SỐ	239.653
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	239.653
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	129.967
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	16.000
3	Xổ số kiến thiết	93.686
4	Bội chi ngân sách địa phương	
5	Nguồn tăng thu ngân sách thành phố	
6	Nguồn thu ngân sách địa phương	
7	Nguồn vốn tăng thu, kết dư của xã cho đầu tư công	
8	Nguồn vốn doanh nghiệp đóng góp	
9	Nguồn thu sử dụng đất (nguồn tăng thu để đáp ứng nhu cầu vốn các dự án quan trọng của thành phố)	
II	Vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương	0
1	Vốn trong nước	0
1.1	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực	
1.2	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia	
	<i>Trong đó:</i>	
a)	CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	
b)	CTMTQG giảm nghèo bền vững	
c)	CTMMTQG xây dựng nông thôn mới	
	Vốn xây dựng trường học cho các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
2	Vốn nước ngoài	0



Phụ lục II
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 XÁ LỘC TẤN
(Kèm theo Nghị quyết số 24 /NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
			Số, ký hiệu, ngày	TMDT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách xã		
1	2	3	4	5	6	7	8
TỔNG CỘNG				86.814	-	239.653	
I	Phân bổ chi tiết			86.814	-	89.196	-
	Dự án chuyển tiếp			-	-	-	
	Dự án thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030			86.814	-	86.396	
1	3.Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng nhà thi đấu đa năng và hệ thống phòng cháy chữa cháy Trường Tiểu học Lộc Tấn A	16/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	4.000		4.000	
2	3.Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy Trường Tiểu học Lộc Tấn B	17/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	2.000		2.000	
3	3.Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng nhà ở bán trú, nhà ăn, nhà bếp, 04 phòng học, thư viện và các công trình phụ trợ Trường THCS Lộc Tấn, xã Lộc Tấn	1165/QĐ-UBND ngày 12/06/2026	25.063		25.063	
4	6.2 Văn hóa	Xây dựng nhà vệ sinh, đài nước, giếng khoan nhà văn hóa các ấp	17/QĐ-UBND ngày 9/1/2026	2.000		2.000	

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
			Số, ký hiệu, ngày	TMĐT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách xã		
5	10.1 Giao thông	Xây dựng mương tổ 4, 5 ấp 1, xã Lộc Tấn	19/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	1.784		1.784	
6	10.1 Giao thông	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông ấp 1B, xã Lộc Tấn	20/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	5.350		5.350	
7	10.1 Giao thông	Mương thoát nước tổ 5,6,7,9 ấp 4A, xã Lộc Tấn	21/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	4.375		4.375	
8	10.1 Giao thông	Mương thoát nước từ ngã 3 ấp 11B đi ấp 10 và kè mương tổ 3, ấp 10, xã Lộc Tấn	24/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	1.776		1.775	
9	10.1 Giao thông	Đường tổ 4, ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn	25/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	787		786	
10	10.1 Giao thông	Mương thoát nước tổ 4,5 ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn	26/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	3.500		3.499	
11	10.1 Giao thông	Mở rộng đường BTXM, mương thoát nước tổ 1,4 ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn	27/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	3.250		3.250	
12	10.1 Giao thông	Mương thoát nước tổ 4, ấp K57.	28/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	2.500		2.500	
13	10.1 Giao thông	Nâng cấp, mở rộng đường bê tông xi măng, mương thoát nước tổ 6, ấp Măng Cai, xã Lộc Tấn	29/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	2.300		1.966	
14	10.1 Giao thông	Mương thoát nước tổ 8, ấp 5B, xã Lộc Tấn.	31/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	1.459		1.459	
15	10.1 Giao thông	Nâng cấp, mở rộng đường từ cống chào ấp 10 đi ấp 11B, xã Lộc Tấn	1080/QĐ-UBND ngày 01/06/2026	8.940		8.940	
16	10.1 Giao thông	Mở rộng đường bê tông xi măng và xây dựng mương ấp 10	1083/QĐ-UBND ngày 01/06/2026	3.000		3.000	

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
			Số, ký hiệu, ngày	TMĐT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách xã		
17	10.1 Giao thông	Mở rộng đường bê tông xi măng và xây dựng mương liên ấp 5C, 6B	1081/QĐ-UBND ngày 01/06/2026	10.000		10.000	
18	10.1 Giao thông	Xây dựng mương tổ 3, ấp 10	1082/QĐ-UBND ngày 01/06/2026	1.040		1.040	
19	10.13 Công trình công cộng tại các đô thị và nông thôn	Nâng cấp, mở rộng hệ thống điện chiếu sáng đường giao thông ấp 11A, 11B, ấp 1, xã Lộc Tấn	33/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	2.430		2.381	
20	10.13 Công trình công cộng tại các đô thị và nông thôn	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ QL13 đi Cầu làng 9, xã Lộc Tấn	35/QĐ-UBND ngày 09/01/2026	1.260		1.228	
	Ủy thác vốn qua ngân hàng chính sách xã hội theo quy định của cấp có thẩm quyền			800		800	
1	10.15 Ủy thác vốn qua ngân hàng chính sách xã hội theo quy định của cấp có thẩm quyền	Vốn ủy thác cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác bằng nguồn vốn ngân sách địa phương		800		800	
	Vốn chuẩn bị đầu tư					2.000	
1	1. Quốc phòng	Xây dựng Trụ sở Ban chỉ huy Quân sự xã					
2	3.Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng Trường tiểu học Lộc Thiện					
3	5.Y tế, dân số và gia đình	Xây dựng Trạm y tế xã Lộc Tấn					

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
			Số, ký hiệu, ngày	TMĐT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách xã		
4	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường từ UBND xã Lộc Thiện (cũ) đi đường tuần tra Biên giới (Lối mở Lộc Tấn-Tuần Lung)					
5	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường từ cổng chào ấp K54 (cũ) đầu nối đường phía Tây Quốc lộ 13 (Chơn Thành – Hoa Lư) giai đoạn 2					
6	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường từ ấp Thạnh Tây kết nối Quốc lộ 13 (đoạn từ Trường Tiểu học Lộc Tấn B đi QL13)					
7	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường từ ấp Bù Núi đi đường tuần tra Biên giới					
8	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường kết nối từ ấp K54, xã Lộc Thiện (cũ) đi ấp Bù Núi					
9	10.1 Giao thông	Mương đường Cách mạng tháng 8, xã Lộc Tấn					
10	10.1 Giao thông	Mở rộng đường bê tông xi măng và xây dựng mương liên ấp Lộc Thắng, Lộc Tâm (ấp 1B, 6A cũ), xã Lộc Tấn					
11	10.1 Giao thông	Mở rộng đường bê tông xi măng và xây dựng mương ấp Lộc Tâm (liên ấp 5A, 6A cũ), xã Lộc Tấn					
12	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường ấp Lộc Thắng (đoạn từ cổng chào ấp K57 (cũ) đi nhà Văn hóa ấp K57 (cũ))					
13	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường ấp Lộc Tâm (đoạn từ ngã ba nhà ông Thịnh đi ấp 4A cũ)					
14	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường ấp Lộc Thiện (đoạn từ tổ 7 đi tổ 8 ấp 11B cũ)					

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
			Số, ký hiệu, ngày	TMĐT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách xã		
15	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường ấp Lộc Thắng (đoạn từ cổng chào ấp 5C đi nhà văn hóa ấp 5C cũ)					
16	10.1 Giao thông	Nâng cấp đường liên ấp Lộc Tâm-Lộc Thắng (đoạn từ nhà bà Ngọ đi Trung tâm Bảo trợ xã hội thành phố)					
17	10.13 Công trình công cộng tại các đô thị và nông thôn	Nâng cấp, mở rộng hệ thống điện chiếu sáng dọc QL13 (đoạn từ ấp Lộc Thắng đi ấp Lộc Tâm), xã Lộc Tấn					
II	Bố trí cấp sau quyết toán giai đoạn 2026-2030					5.000	
III	Dự phòng (dự kiến phân bổ cho dự án theo danh mục khi hoàn thiện thủ tục đầu tư)					145.457	